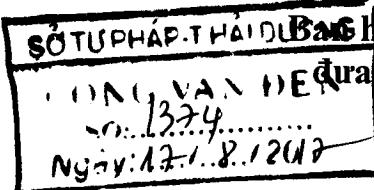


Số: 4 /2017/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 15 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tư pháp Quy định về kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Y tế, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lqr*

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động-TBXH;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Hải Dương;
- Trung tâm CNTT (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT.VX. Lai (35) *lqr*

*TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH*



Nguyễn Dương Thái

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời gian phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền thực hiện biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải tuân thủ đúng quy trình, thẩm quyền, thành phần hồ sơ và quy định của pháp luật.

2. Đảm bảo đồng bộ, hiệu quả trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị: Công an, Y tế, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quy định thời gian, quy trình lập, thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Có sự phân công, phân định trách nhiệm cụ thể phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương.

Điều 3. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây viết tắt là Nghị định 136/2016/NĐ-CP).

Điều 4. Xử lý trường hợp người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng tiếp tục có hành vi vi phạm

Người được giáo dục sau khi đã chấp hành ít nhất 1/2 thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không tiến bộ, tiếp tục có hành vi vi phạm thuộc trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại mục 2, khoản 16, Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Điều 5. Thẩm quyền, quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy

Thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (viết tắt là Nghị định 221/2013/NĐ-CP) và khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

Quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Công an (viết tắt Thông tư liên tịch 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA).

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY

Điều 6. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy phải đảm bảo đúng và đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

Điều 7. Quy trình phối hợp thực hiện lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định

1. Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với trường hợp phát hiện quả tang người sử dụng trái phép chất ma túy được thực hiện như sau:

a) Công an cấp xã:

- Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện người sử dụng chất ma túy trái phép Công an cấp xã lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép của người đó và tiến hành xác minh, thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc tiếp nhận người vi phạm từ cơ quan Công an xã, phường, thị trấn nơi khác chuyển đến nơi người vi phạm cư trú, Công an cấp xã nơi có người cư trú vi phạm tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 6 Quy chế này.

- Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi hết hạn đọc hồ sơ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Nghị định 221/2013/NĐ-CP, cơ quan lập hồ sơ đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định, chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP (điểm a khoản 1 Điều 12 sửa đổi).

b) Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh trong quá trình điều tra, thụ lý các vụ vi phạm pháp luật phát hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép hoặc dấu hiệu nghiện ma túy:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép, Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh đang tiến hành điều tra, thụ lý hành vi vi phạm pháp luật tiến hành xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi hết hạn đọc hồ sơ Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh đang điều tra, thụ lý đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định, chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp nơi người vi phạm cư trú kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP (điểm a khoản 1 Điều 12 sửa đổi).

2. Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với trường hợp cá nhân, cơ quan tổ chức phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy và báo cho cơ quan Công an cấp xã, được thực hiện như sau:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi có tin báo, Công an cấp xã nơi người có hành vi vi phạm tiến hành thu thập chứng cứ chứng minh người có hành

vì sử dụng trái phép chất ma túy và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đó, đồng thời tiến hành xác minh nơi cư trú của người có hành vi vi phạm:

- Trường hợp người vi phạm cư trú tại xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm thì Công an cấp xã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Quy chế này;

- Trường hợp người vi phạm có nơi cư trú không thuộc xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm thì Công an cấp xã nơi người có hành vi vi phạm bàn giao người và biên bản vi phạm cho cơ quan Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú để tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Quy chế này. Việc bàn giao phải được lập thành biên bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Điều 8. Quy trình phối hợp thực hiện lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định

1. Công an cấp xã:

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi có đủ tài liệu xác định người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, Công an cấp xã nơi có hành vi vi phạm lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, đồng thời tiến hành thủ tục đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

b) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của đối tượng, Công an cấp xã hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quy chế này. Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP, đồng thời tiến hành thủ tục bàn giao cho Trung tâm Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy (cơ sở xã hội) quản lý đối tượng trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ khi hết hạn đọc hồ sơ Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh đang điều tra, thụ lý đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định, chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP (điểm b khoản 1 Điều 12 sửa đổi).

2. Công an huyện, Công an tỉnh trong quá trình điều tra, thụ lý vụ việc vi phạm pháp luật:

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi có tài liệu xác định người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định phải hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, đồng thời tiến hành thủ tục đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

b) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ khi có văn bản của người có thẩm quyền xác định đối tượng nghiện ma túy, cơ quan lập hồ sơ hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quy chế này. Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP. Tiến hành thủ tục bàn giao đối tượng cho Trung tâm Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy quản lý trong thời gian làm thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ khi hết hạn đọc hồ sơ Công an huyện hoặc Công an tỉnh đang điều tra, thụ lý đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định, chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP (điểm b khoản 1 Điều 12 sửa đổi).

Điều 9. Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 12 Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Điều 10. Xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP (mục b khoản 1 Điều 13 sửa đổi).

Điều 11. Tiếp nhận quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trung tâm Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy có trách nhiệm tiếp nhận quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Nhận bàn giao đối tượng và lập biên bản giao nhận đối tượng. Biên bản được lập thành 02 bản một bản gửi Cơ quan công an thực hiện giao người, một bản lưu tại cơ quan theo quy định của pháp luật lưu trữ.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe và lập hồ sơ bệnh án của người bị đưa vào cơ sở để quản lý, tổ chức cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian lập hồ sơ chuyển Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Hỗ trợ tiền ăn; các chi phí sinh hoạt thông thường; thuốc chữa bệnh thông thường; hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện theo quy định.

Chương III

THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

Điều 12. Đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Thực hiện theo Điều 15 Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Điều 13. Truy tìm đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn

1. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào cơ sở. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày đối tượng bỏ trốn, cơ quan Công an cấp huyện nơi Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ra quyết định truy tìm.

2. Trường hợp người đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày đối tượng bỏ trốn, Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc ra quyết định truy tìm đối tượng. Cơ quan công an có trách nhiệm phối hợp với cơ sở cai nghiện bắt buộc trong việc truy tìm và đưa đối tượng trở lại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 14. Các quy định khác liên quan

Quy chế này quy định một số nội dung cơ bản công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngoài các quy định tại Quy chế này, các quy định khác có liên quan thì thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Điều 15. Ban chỉ đạo 138 tỉnh

Giao Ban chỉ đạo 138 tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các Sở, Ban, Ngành trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; thường xuyên nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo 138 tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.
2. Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan Công an các cấp trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
3. Chỉ đạo Công an cấp huyện chủ trì phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan tổ chức đưa người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến địa điểm phiên họp của Tòa án nhân dân và người đã có quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện.
4. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng các loại trang thiết bị, công cụ hỗ trợ và nghiệp vụ cho cán bộ theo đề nghị của cơ sở cai nghiện; hỗ trợ lực lượng bảo vệ an ninh trật tự, phối hợp với các ngành chức năng bảo đảm an toàn, xử lý các tình huống xấu xảy ra trong quá trình tổ chức, thực hiện cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện; truy tìm đối tượng bỏ trốn.
5. Phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra, xử lý người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện, người nghiện ma tuý không có nơi cư trú ổn định đang được quản lý tại cơ sở cai nghiện có hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 17. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- 1 Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và xã hội các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ và đưa người thi hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện.
2. Chỉ đạo Trung tâm Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy, Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tiếp nhận, quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ và điều trị cai nghiện phục hồi cho người thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
3. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý, tổ chức điều trị, giáo dục dạy nghề, lao động sản xuất cho người nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện.

Điều 18. Sở Y tế

1. Hướng dẫn trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận đã tập huấn về xác định tình trạng

nghiện ma túy, điều trị hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy cho người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Quy chế này.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế có chức năng, thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết để xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Hướng dẫn, quản lý các hoạt động y tế trong các cơ sở cai nghiện; hỗ trợ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở cai nghiện.

Điều 19. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Điều 20. Sở Tài chính

Hướng dẫn các địa phương, đơn vị nội dung chi, mức chi cho công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; quản lý đối tượng không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa người có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; truy tìm đối tượng bỏ trốn và các khoản chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 21. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định pháp luật.

Điều 22. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đẩy mạnh việc vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma tuý tự giác khai báo tình trạng nghiện và chấp hành thực hiện biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đồng thời tích cực phối hợp triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 23. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo Ban chỉ đạo 138 huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cho những người đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tìm việc làm, tái hòa nhập cộng đồng và dự phòng tái nghiện.

Điều 24. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chỉ đạo quản lý người vi phạm trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Phối hợp với Công an cấp huyện trong việc tổ chức đưa người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến địa điểm phiên họp của Tòa án nhân dân và đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Hỗ trợ, tạo điều kiện để người chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tham gia các nhóm tự lực, câu lạc bộ của người sau cai, giúp họ có việc làm ổn định, tái hòa nhập cộng đồng, dự phòng tái nghiện./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái